

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025/HN&GD-ST

Ngày: 13 - 6- 2025

V/v: “*Hủy kết hôn trái pháp luật*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị KhT

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn TL

Bà Nguyễn TH

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị DL - Thư ký Toà án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Q – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố TH mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc: “Hủy kết hôn trái pháp luật”. giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: thôn Q, phường ĐL, thành phố TH, tỉnh TH

Nơi ở: Số nhà 26 thôn GS, xã ThG, huyện ThH, tỉnh TH **- Bị đơn:** Anh Lê Thế H, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Q, phường ĐL, Thành phố TH, tỉnh Thanh

Hiện đang chấp hành tại Đội 11 phân trại số 01 trại giam CC, Ấp TH, xã TB, huyện TB, tỉnh TN

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: UBND phường ĐL, thành phố TH, tỉnh TH

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà ĐAh – Chủ tịch UBND phường **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Thị Q trình bày:*

Chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2008. Khi đó anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL (nay là phường ĐL), Tp. TH, tỉnh TH vào ngày 23/5/2008. Thời điểm đăng ký kết hôn chị Lê Thị Q chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nhưng vì thiếu hiểu biết pháp luật nên đã đi đăng ký kết hôn. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2014 thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, do anh Lê Thế H chơi bời, rượu chè, cờ bạc, nghiện ngập ma túy. Đến năm 2023 anh H có hành vi Trộm cắp tài sản nên bị Công an tỉnh Bình Dương bắt giam và bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử 29 tháng tù giam, hiện anh H đang chấp hành án tại đội 11, phân trại số 01, trại giam Cây Cầy, ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Từ đó vợ chồng không còn tình cảm cũng như không còn quan tâm gì đến nhau.

Trước đây do xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và thiếu hiểu biết nên chị đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Thế H. Nay chị thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện: đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Lê Thế H

Về con chung: Chị Q và anh H có 01 con chung: là cháu Lê ThA, sinh ngày 27/6/2019. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu ThA và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn – anh Lê Thế H trình bày:**

Anh và chị Lê Thị Q kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Lĩnh (nay là phường Đông Lĩnh) Thành phố TH, tỉnh TH vào ngày 23/5/2008. Quá trình chung sống tôi và vợ phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Nay anh Lê ThH xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Lê Thị Q.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê ThA, sinh ngày 27/6/2019. Anh đồng ý giao con chung cho chị Q nuôi dưỡng và không yêu cầu anh cấp dưỡng

Về tài sản và công nợ chung: Anh không có ý kiến gì

Anh H không có yêu cầu phản tố đối với Nguyên đơn.

Việc Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao anh không có ý kiến gì.

***Người có quyền lợi Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Ủy ban nhân dân phường ĐL, thành phố TH, tỉnh TH trình bày:** Qua kiểm tra sổ đăng ký kết hôn số 35/2008 và các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, UBND Phường Đông Lĩnh nhận thấy trường hợp tại thời điểm năm 2008, chị Lê Thị Q sinh ngày 01/10/1991 mới đủ 16 tuổi. Do sơ suất UBND phường ĐL đã đăng ký kết hôn cho anh Lê Thế H và chị Lê Thị Q khi chị Lê Thị Q chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định. Vì vậy, UBND Phường ĐL, TP TH đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Lê Thế H và chị Lê Thị Q.

Tại biên bản xác minh do Tòa án tiến hành thu thập chứng tại địa phương thể hiện: Chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL (nay là phường ĐL) thành phố TH, tỉnh TH vào năm 2008. Sau khi kết hôn, giữa vợ chồng anh chị có phát sinh mâu thuẫn do anh H chơi bời, nghiện ma túy. Đến năm 2023 thì anh H bị TAND huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử 29 tháng tù giam. Hiện anh H đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Về tài sản và công nợ chung: địa phương không biết. Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Lê Thế Anh sinh ngày 27/6/2019. Nay chị Q có đơn đề nghị ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 09/5/2025 chị Q có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải vì cho rằng bản thân anh chị kết hôn trái pháp luật, đến nay mâu thuẫn giữa anh chị đã rất trầm trọng.

Tại phiên tòa, quan điểm của Đại diện VKS tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H. Về con chung: Có 01 người con chung tên là Lê Thế Anh sinh ngày 27/6/2019, giao con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; về nợ

chung: Không có. Về án phí: Chị Lê Thị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Thế H. Quá trình giải quyết vụ án, phát hiện chị Q và anh H đăng ký kết hôn khi chị Q chưa đủ 18 tuổi theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 nên chị Q đã làm đơn thay đổi đơn khởi kiện: đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật với anh Lê Thế H. Vì vậy xác định quan hệ pháp luật là “Hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo khoản 7 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Lê Thế H có địa chỉ thường trú tại Thôn Q, ĐL, Tp. TH, tỉnh TH nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH theo Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Lê Thế H và chị Lê Thị Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt chị. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vắng mặt chị Q và anh H là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H là hoàn toàn tự nguyện, anh chị đã đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL (nay là phường ĐL) thành phố TH, tỉnh TH vào ngày 23/5/2008 theo sổ đăng ký kết hôn số 35/2008. Căn cứ vào những chứng cứ thu thập được như căn cước công dân và xác nhận thông tin nơi cư trú, trích lục kết hôn, văn bản xác minh tại UBND phường ĐL, thành phố TH và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của chị Q đều thể hiện chị Lê Thị Q sinh ngày 01/10/1991, đến ngày 23/5/2008 chị Q đăng ký kết hôn với anh Lê Thế H thì chị Q mới 16 tuổi 07 tháng 23 ngày là chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Như vậy, UBND xã ĐL (nay là phường ĐL) thành phố TH, tỉnh TH thực hiện đăng ký kết hôn cho chị Q và anh H ngày 23/5/2008 là vi phạm điều kiện kết hôn do chị Q chưa đủ tuổi kết hôn.

Quá trình anh chị chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Hiện anh Lê Thế H đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Cả chị Q và anh H đều xác định anh chị không còn quan tâm đến nhau, không còn tình cảm và không muốn tiếp tục cuộc sống chung. Do đó chị Q đã làm đơn xin ly hôn, nay chị Lê Thị Q thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị

Tòa án: hủy kết hôn trái pháp luật với anh Lê Thế H. Căn cứ theo khoản 2 Điều 4 [Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP](#)06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình: *“Trường hợp tại thời điểm kết hôn, hai bên kết hôn không có đủ điều kiện kết hôn nhưng sau đó có đủ điều kiện kết hôn quy định tại Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình thì Tòa án xử lý như sau: Nếu một hoặc hai bên yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật hoặc có một bên yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân hoặc có một bên yêu cầu ly hôn còn bên kia không có yêu cầu thì Tòa án quyết định hủy việc kết hôn trái pháp luật...”*.

Trên cơ sở nhận định và đánh giá như trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H do UBND xã Đông Lĩnh (nay là phường Đông Lĩnh) thành phố TH, tỉnh TH cấp ngày 23/5/2008.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Lê TQ và anh Lê Thế H có 01 con chung là cháu Lê TA, sinh ngày 27/6/2019 . Quá trình giải quyết việc hủy kết hôn trái pháp luật chị Q đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung

Hội đồng xét xử thấy rằng: việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần xem xét điều kiện phát triển của con, điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con để đảm bảo cho con chung phát triển bình thường.

Anh H hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cầy, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, không thể trực tiếp nuôi nấng chăm sóc con chung được, tại bản tự khai của anh H đã thể hiện: anh đồng ý để chị Q trực tiếp nuôi con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Do vậy chấp nhận yêu cầu của chị Q: giao cháu Lê TA, sinh ngày 27/6/2019 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về quan hệ tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với việc đăng ký kết hôn của Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh (nay là phường DL), thành phố TH, tỉnh TH: đã thực hiện việc đăng ký kết hôn cho chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H không đúng quy định của pháp luật. Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Lê Thị Q chưa đủ 17 tuổi, theo Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn, do vậy Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh (nay là phường Đông Lĩnh), thành phố TH, tỉnh TH có lỗi trong việc đăng ký kết hôn cho chị Lê Thị Q và anh Lê

Thế H về độ tuổi của chị Lê Thị Q khi thực hiện việc đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử đề nghị Ủy ban nhân dân xã Đông Lĩnh (nay là phường Đông Lĩnh), thành phố TH, tỉnh TH rút kinh nghiệm trong việc đăng ký kết hôn nêu trên, nếu có vi phạm thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Q khởi kiện nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 238, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 10, 11, 12, 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch 01/2016/TLLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP/01/2016 P dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14/30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H theo chứng nhận kết hôn số 35/2008 ngày 23/5/2008 tại UBND xã Đông Lĩnh (nay là phường Đông Lĩnh) thành phố TH, tỉnh TH

Chị Lê Thị Q và anh Lê Thế H phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê TA, sinh ngày 27/6/2019.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị Q không yêu cầu anh Lê Thế H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Thế H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002079 ngày 24/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH. Chị Lê Thị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

THẨM

- *TAND tỉnh TH;*

TÒA

- *VKSND tp. TH;*

- *Chi cục THADS tp. TH;*

- *Các đương sự;*

- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Ninh Thị Khánh Tân

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờphút, ngày 12 tháng 9 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Khánh Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Ông Nguyễn Đình Vụ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: số 254/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thanh Thúy sinh năm 1979

- Bị đơn: anh Khương Anh Nam, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số nhà 32/151 phố Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Vệ, thành phố TH, tỉnh TH.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự
Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

2. Về nội dung: Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Thanh Thúy :

- Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Thanh Thúy ly hôn với anh Khương Anh Nam
- Về con chung: Giao 02 con chung là: cháu Phạm Đỗ Đức Toàn, sinh ngày 10/11/2007 và cháu Phạm Huyền My, sinh ngày 14/06/2016 cho chị Hoàng Thị Thanh Thúy trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: anh Nam có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 3.000.000đ/tháng (mỗi cháu ba triệu đồng mỗi tháng)

Anh Nam có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Thúy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

3. Về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh Thúy chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0001514 ngày 14/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH (Chị Thúy đã nộp đủ).

Anh Khương Anh Nam phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Thanh Thúy và anh Khương Anh Nam có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 9 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Vụ Lê Cát Tường Ninh Thị Khánh Tân

Nơi nhận:

THẨM

- *TAND tỉnh TH*
- *VKSND tp. TH.*
- *Chi cục THADS tp. TH.*
- *Các đương sự*
- *UBND phường Đông Cường*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Thị Khánh Tân